

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2022/HNGĐ-PT  
Ngày 31-5-2022  
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con  
khi ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Vân Thúy  
*Các Thẩm phán:* Bà Đặng Hồ Điệp  
Bà Bùi Thị Thúy Hà

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Phạm Thủy Anh - Thư ký của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:*** Bà Đỗ Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 08/2022/TLPT-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2022 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn.

Do Bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 09/2022/HNGĐ-ST ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng thành phố Hải Phòng bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 10/2022/QĐ-PT ngày 09 tháng 5 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2022/QĐ-PT ngày 24 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hoài A, sinh năm 1988; nơi cư trú: Thôn C, xã D, huyện E, thành phố Hải Phòng; có mặt;

- Bị đơn: Chị Bùi Thị Minh B, sinh năm 1996; ĐKKHKT: Thôn C, xã D, huyện E, thành phố Hải Phòng; nơi ở hiện tại: Thôn F, xã G huyện E, thành phố Hải Phòng; có mặt.

***Người kháng cáo:*** Chị Bùi Thị Minh B là bị đơn.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện và hồ sơ, nội dung vụ án như sau:*

Anh Nguyễn Hoài A và chị Bùi Thị Minh B cùng thống nhất trình bày như sau: Anh chị kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Trường Thọ, huyện An Lão, thành phố Hải Phòng vào ngày 29 tháng 11 năm 2016. Sau khi kết hôn vợ chồng sinh sống tại Thôn C, xã D, huyện E, thành phố Hải Phòng một thời gian ngắn rồi chuyển về sống tại nhà của bố mẹ đẻ chị Bùi Thị Minh B ở Thôn F, xã G huyện E, Hải Phòng. Quá trình chung sống, vợ chồng hoà thuận đến năm 2019, khi chị Bùi Thị Minh B sinh con thứ 2 thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn nguyên nhân do bất đồng quan điểm trong quan điểm, lối sống, việc nuôi dạy, chăm sóc con cái. Anh Nguyễn Hoài A về ở với mẹ đẻ từ khoảng cuối năm 2020, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Anh Nguyễn Hoài A xác định không còn tình cảm với chị Bùi Thị Minh B và đề nghị tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị Bùi Thị Minh B, chị Bùi Thị Minh B đồng ý ly hôn.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung là Nguyễn Duy H, sinh ngày 17 tháng 3 năm 2018 và Nguyễn Minh I, sinh ngày 22 tháng 8 năm 2019. Khi ly hôn anh Nguyễn Hoài A đề nghị được nuôi con Nguyễn Duy H, chị Bùi Thị Minh B nuôi con Nguyễn Minh I, không ai phải cấp dưỡng nuôi con. Chị Bùi Thị Minh B đề nghị được nuôi cả hai con chung và không yêu cầu anh Nguyễn Hoài A cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Anh Nguyễn Hoài A và chị Bùi Thị Minh B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

\* Với nội dung trên, bản án sơ thẩm số 09/2022/HNGĐ-ST ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng đã quyết định:

1. Anh Nguyễn Hoài A được ly hôn chị Bùi Thị Minh B.

2. Về con chung: Giao con Nguyễn Duy H, sinh ngày 17 tháng 3 năm 2018 cho anh Nguyễn Hoài A nuôi dưỡng; giao con Nguyễn Minh I, sinh ngày 22 tháng 8 năm 2019 cho chị Bùi Thị Minh B nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về quyền chăm sóc con chung sau khi ly hôn, về án phí và quyền kháng cáo đối với các đương sự.

Ngày 15/3/2022, chị Bùi Thị Minh B kháng cáo một phần bản án sơ thẩm số 09/2022/HNGĐ-ST ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện

An Lão, thành phố Hải Phòng, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm giao con Nguyễn Duy H, sinh ngày 17/3/2018 và con Nguyễn Minh I, sinh ngày 22/8/2019 cho chị Bùi Thị Minh B nuôi dưỡng.

*\* Tại phiên tòa phúc thẩm:*

Bị đơn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Lý do kháng cáo: Cháu Nguyễn Duy H mới hơn 03 tuổi, cần sự chăm sóc chu đáo của một người mẹ, anh Nguyễn Hoài A là đàn ông nên việc chăm sóc cháu không phù hợp như chị. Từ nhỏ đến lớn chị Bùi Thị Minh B vẫn chăm sóc tốt cho cả 02 cháu. Mặt khác, chị có đủ điều kiện để nuôi dưỡng cả 02 cháu như về chỗ ở, thu nhập và thời gian chị đều đáp ứng đủ. Từ khi ly thân, anh Nguyễn Hoài A không đóng góp tài chính để nuôi con, không đưa đón các cháu đi học, không đóng học phí cho các con. Cả 02 cháu đều chậm về khả năng nói nên cần để hai cháu cho chị trực tiếp chăm sóc mới đảm bảo sự phát triển toàn diện và tốt nhất.

Nguyên đơn không đồng ý với nội dung kháng cáo của bị đơn, đề nghị giữ nguyên bản án sơ thẩm.

*Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tại phiên tòa phát biểu quan điểm:*

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án cho đến phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm, Thư ký đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đương sự đã thực hiện đúng, đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Kháng cáo của chị Bùi Thị Minh B hợp lệ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giải quyết. Căn cứ khoản 2 Điều 308, Điều 309 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị đơn là chị Bùi Thị Minh B, sửa bản án sơ thẩm số 09/2022/HNGĐ-ST ngày 15/3/2022 của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng theo hướng giao cả hai con chung là cháu Nguyễn Duy H, sinh ngày 17/3/2018 và Nguyễn Minh I, sinh ngày 22/8/2019 cho chị Bùi Thị Minh B chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên chị Bùi Thị Minh B không phải chịu án phí phúc thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tổ tụng:

[1] Về thẩm quyền: Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm là đúng thẩm quyền về nơi cư trú của bị đơn theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn là chị Bùi Thị Minh B kháng cáo Bản án Hôn nhân và Gia đình sơ thẩm 09/2022/HNGĐ-ST ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng là trong thời hạn luật định; chị Bùi Thị Minh B đã nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm nên kháng cáo của chị Bùi Thị Minh B là hợp pháp nên Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung: Xét kháng cáo của chị Bùi Thị Minh B đề nghị được nuôi cả hai con chung:

[3] Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Cả hai anh chị đều thống nhất trình bày khi vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, anh Nguyễn Hoài A đã về ở với mẹ đẻ từ khoảng cuối năm 2020. Từ đó đến nay anh chị sống ly thân, cháu Khánh, cháu Thành đều còn nhỏ, ở cùng với chị B.

[4] Nhận thấy, anh Nguyễn Hoài A và chị Bùi Thị Minh B là cha, mẹ của các cháu Nguyễn Duy H và Nguyễn Minh I nên đều có quyền và nghĩa vụ như nhau trong việc nuôi dưỡng con chung. Cả hai đều có tình cảm thương yêu và điều kiện để nuôi dưỡng các con. Tuy nhiên, xem xét việc giao các con chưa thành niên cho người cha hay người mẹ trực tiếp nuôi dưỡng khi ly hôn cần phải đảm bảo về quyền lợi chính đáng của các con vì việc nuôi và chăm sóc con vừa là quyền nhưng cũng vừa là nghĩa vụ của cha, mẹ đối với con chưa thành niên; cần xem xét về điều kiện, hoàn cảnh cụ thể của các bên, sự ổn định về học tập, sinh hoạt, tâm lý của các cháu, tránh ảnh hưởng đến tâm sinh lý của đứa trẻ trong quá trình phát triển về thể chất, tư duy và nhận thức.

[5] Từ khi anh chị sống ly thân cho đến nay, các cháu đều được chị Bùi Thị Minh B trực tiếp nuôi dưỡng tốt, chăm sóc chu đáo, phát triển bình thường. Chị Bùi Thị Minh B và anh Nguyễn Hoài A đều làm công việc tự do, đều có thu nhập trung bình đảm bảo cuộc sống và học tập của các con, ngoài ra chị Bùi Thị Minh B được bố mẹ đẻ là ông Bùi Văn Thắng và bà Trần Thị Hòa hỗ trợ, giúp đỡ trong việc chăm sóc các con, tặng cho chị quyền sử dụng đất theo Hợp đồng tặng cho. Căn cứ vào các tài liệu chị Bùi Thị Minh B giao nộp cho Tòa án và kết quả xác minh thu thập tài liệu có trong hồ sơ, thấy rằng hiện nay chị Bùi Thị Minh B có nơi ở ổn định, đủ điều kiện về kinh tế, sức khỏe, tình cảm, thời gian dành cho con chăm sóc, dạy dỗ, giáo dục con nhằm mang đến cho các con điều kiện tốt nhất về thể chất, tinh thần, hai cháu hiện đang sinh sống, học tập và sinh hoạt ổn định cùng với mẹ.

[6] Ngoài ra, cháu Khánh bị chậm phát triển về khả năng nói và giao tiếp so với độ tuổi thực của cháu. Để tạo điều kiện giúp cháu có thể nhanh chóng,

thuận lợi trong giao tiếp khi tiếp xúc với xã hội và thế giới xung quanh, hoà nhập với xã hội, nếu có cha, mẹ và anh, chị, em, người thân trong gia đình thường xuyên ở cạnh, sống cùng và có mối quan hệ thân thiết gần gũi, chơi đùa cùng cho trẻ tiếp xúc nhiều cùng các trẻ khác quanh nhà, gặp gỡ chơi cùng các bé khác... sẽ giúp trẻ nhanh chóng phục hồi chức năng và dễ hòa nhập hơn. Việc cả hai cháu sống cùng một nhà do người mẹ trực tiếp nuôi dưỡng sẽ giúp ích hơn cho cháu Khánh cũng là con chung của anh chị nên việc chị Bùi Thị Minh B đề nghị giao cháu Thành cho chị nuôi dưỡng cùng với cháu Khánh là nguyện vọng chính đáng, hoàn toàn phù hợp đồng thời vẫn bảo đảm quyền và nghĩa vụ, trách nhiệm nuôi con của cả người cha và người mẹ.

[7] Do đó Hội đồng xét xử xét thấy, cần chấp nhận kháng cáo của chị B, sửa bản án sơ thẩm số 09/2022/HNGĐ-ST ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng về việc nuôi con, giao cả hai con cho chị Bùi Thị Minh B nuôi dưỡng là có cơ sở, phù hợp thực tế, đảm bảo được quyền lợi của con và phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[8] Về nghĩa vụ đóng góp cấp dưỡng nuôi con anh Nguyễn Hoài A và chị Bùi Thị Minh B không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

[9] Về án phí sơ thẩm: Anh Nguyễn Hoài A phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo của chị Bùi Thị Minh B được chấp nhận nên chị Bùi Thị Minh B không phải chịu án phí phúc thẩm và gia đình phúc thẩm.

[8] Các quyết định khác của bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên không xem xét, giải quyết.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 148, khoản 2 Điều 308, Điều 313 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56, các điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27, khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Xử:

Chấp nhận kháng cáo của chị Bùi Thị Minh B.

Sửa một phần bản án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 09/2022/HNGĐ-ST ngày 15 tháng 3 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng:

1. Anh Nguyễn Hoài A được ly hôn chị Bùi Thị Minh B.

2. Về con chung: Giao 02 con chung là Nguyễn Duy H, sinh ngày 17 tháng 3 năm 2018 và Nguyễn Minh I, sinh ngày 22 tháng 8 năm 2019 cho chị Bùi Thị Minh B trực tiếp nuôi dưỡng đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con, anh Nguyễn Hoài A và chị Bùi Thị Minh B không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Anh Nguyễn Hoài A phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Nguyễn Hoài A đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001100 ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Anh Nguyễn Hoài A đã nộp đủ án phí.

4. Về án phí hôn nhân và gia đình phúc thẩm: Chị Bùi Thị Minh B không phải chịu án phí phúc thẩm hôn nhân và gia đình phúc thẩm. Trả lại cho chị Bùi Thị Minh B số tiền án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001183 ngày 31 tháng 3 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- VKSND TP Hải Phòng;
- TAND huyện An Lão, thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện An Lão, thành phố Hải Phòng;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Trần Thị Vân Thúy**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Lương Thị Hải Hà – Bùi Thị Thúy Hà**

**Trần Thị Vân Thúy**

***Nơi nhận:***

- VKSND TP Hải Phòng;
- TAND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Trần Thị Vân Thúy**





